



ĐẠO CƯƠNG VỀ LÃO GIÁO (HT Nguyễn Đăng Kích biên soạn)



Đạo giáo hay Tiên giáo là do Đức Lão Tử lập ra, nên còn gọi là đạo Lão. Tiểu sử của Ngài, theo các nhà nghiên cứu, chưa biết chính xác. Chỉ phỏng đoán Ngài sinh vào thời nhà Châu bên Trung Hoa, 551 năm trước Tây lịch, làm quan lo về Quản Thủ Thư Viện nên Ngài có dịp nghiên cứu về kinh Dịch (Thái Cực Đồ) và tìm ra triết thuyết Vô Vi và là giáo chủ Tiên giáo hay Đạo giáo.

Ngài chủ trương về Đạo tự nhiên và viết để lại một bộ sách duy nhất là Đạo Đức Kinh gồm hai quyển Thượng nói về Đạo và quyển Hạ nói về Đức. Về sau kế nghiệp Ngài có các cao đồ như Văn Tử, Liệt Tử, Trang Tử... nhất là Trang Tử đã lãnh hội giáo lý Ngài mà viết ra sách Nam Hoa kinh làm sáng tỏ Lão giáo thêm.

Theo Đạo Đức Kinh, Ngài chỉ bàn hai chữ **Đạo** và **Đức** là cơ Tạo đoan định vị càn khôn vũ trụ, hóa sanh vạn vật và khi vạn vật đã sanh thành rồi thì đã được hấp thụ Đạo Đức nơi mình và do đó mới duy trì sự sống. Căn cứ vào quan niệm này, Đức Lão Tử mới lập thành giáo pháp.

I.- QUAN NIỆM VỀ ĐẠO

Quá trình lịch sử Triết học Trung hoa, Đạo được diễn tả như con đường, sự hướng dẫn, cách cư

xử hay trật tự xã hội.

Khác với khái niệm thường tình trên, Đức Lão Tử quan niệm Đạo có ý nghĩa đặc biệt hơn trong Đạo Đức Kinh. Đạo là nguyên lý thiên nhiên, là Tuyệt đối thể, là Bản thể thường hằng, biến sinh vũ trụ, hóa sanh vạn vật và tiềm ẩn trong đáy thẳm vạn hữu.

Đạo là Tuyệt đối thể, nên không thể hình danh được cũng như không thể bàn cãi nổi. Mọi bàn luận và danh xưng về Đạo đều là cưỡng ép, bất cập vì tất cả nằm trong hình danh sắc tướng, bất quá chỉ nhận thấy ít nhiều khía cạnh về Đạo mà thôi.

Đạo là cái Vô Danh có trước Trời Đất, (*“Vô danh Thiên Địa chi thủy”*) nguồn gốc biến sinh vũ trụ, vạn hữu.

Đức Lão Tử diễn tả Vô Danh là “Cái” tự có, nó có trước Trời Đất, minh linh ảo diệu, đứng yên một mình không nghiêng lệch

“Cái” ấy là nguồn sản xuất ra vũ trụ và vạn hữu, thiên hạ.

Ngài chẳng biết tên gì nên mượn chữ gọi là Đạo.

Nguyên văn như sau:

*“Hữu vật hỗn thành
Tiên thiên địa sanh
Tịch hê, liêu hê
Độc lập nhi bất cải
Châu hành nhi bất đãi
Khả dĩ vi Thiên hạ mẫu
Ngô bất tri kỳ danh
Tự chi vi ĐẠO”.*

(Đạo Đức Kinh, chương 25)

Đạo khi ở trạng thái Tĩnh thì chưa hiển dương là lúc chưa biến sinh vũ trụ, vạn vật (Tiên Thiên, Vô Vi).

Đạo khi ở trạng thái Động, tức trạng thái hiển dương thì sinh xuất càn khôn vũ trụ (Hậu Thiên, Hữu vi).

Nhưng dầu ở trạng thái nào, Đạo vẫn là Thực thể siêu vi, duy nhất. Thực thể siêu vi ấy là nguồn sinh xuất vạn pháp, biến ảo ra vạn hữu trong vũ trụ.

Như vậy, nói tổng quát Đạo là Vô danh, vô hình, vô sắc, vô hương...

Đạo là cái “không”. Nhưng “Không” không phải là trống rỗng, Đức Lão Tử nói: Đạo dường như “không” mà dường như “có” và Ngài diễn tả “có” sau đây:

*“Đạo có ba trạng thái DI, HI và VI:
Xem mà chẳng thấy nên gọi là DI,
Lóng mà chẳng nghe nên gọi là HI,*

Bắt mà chẳng nắm được gọi là VI”.

DI, HI, VI là ba trạng thái hỗn hợp thành một thể. Cái thể ấy, trên không phản chiếu ánh sáng, dưới không ẩn khuất bóng tối, vắng vặc không tên lại lui về chỗ vô vật, thật Đạo là trạng của cái vô trạng. Hơn nữa, nó dường có, dường không và lưu hành không ngừng. Đón xem phía trước thì không thấy đầu mối, chặn xem phía sau thì không thấy chỗ cuối cùng.

Tóm lại, Đạo là cái Vô danh, Vô hình, Vô sắc, Vô thanh, dường có, dường không: Ấy là cái lẽ huyền nhiệm của cơ Tạo đoan, định vị Tạo đoan, định vị Trời Đất, hóa sanh vạn vật.

Những tư tưởng chính yếu đã nêu trên được nêu ra nơi chương I trong Đạo Đức Kinh, xin ghi ra đây để sáng nghĩa thêm:

*“Đạo khả Đạo phi thường Đạo
Danh khả Danh phi thường Danh
Vô Danh Thiên Địa chi thủy
Hữu Danh vạn vật chi Mẫu
Thường vô dục dĩ quan kỳ Diệu
Thường vô dục dĩ quan kỳ Kiếu
Thử lưỡng giả,
Đồng xuất nhi vị danh
Đồng nhị chi huyền
Huyền chi hựu huyền
Chúng diệu chi môn.”*

II.-QUAN NIỆM VỀ ĐỨC

Đức thông thường được hiểu là đạo lý làm người hay đức tánh. Trong Đạo Đức kinh, Đức có ý nghĩa rộng lớn hơn.

Nếu Đạo là Bản Thể, Căn nguyên sanh hóa vạn vật thì Đức là sự hiển dương của Đạo, là Hiện tượng trong vũ trụ, bao gồm vạn vật và mọi biến thiên trong trời đất làm cho mọi vật tồn tại (Đạo sanh chi Đức súc chi)

Nói rõ hơn, Đức làm cho vạn vật nên hình và sống an nhiên trong vũ trụ. Đạo sinh ra muôn loài, Đức nuôi dưỡng chúng. Vật chất tạo ra hình thể. Hấp thụ môi trường hoàn hảo. Cho nên vạn vật tôn kính Đạo và vinh danh Đức,

Người tu tiên đắc Đạo chắc chắn phải là có Đức. Đức Lão Tử ví họ như đứa trẻ sơ sinh không cần bảo vệ mà không lo sợ gì. Họ đã “trở về với trạng thái của trẻ sơ sinh, trở về với trạng thái của kẻ không biết giới hạn, trở về với trạng thái gỗ thô”.

Đức Lão Tử còn phân biệt hai hạng” **Đức Tối cao**”, không ham muốn, không toan tính và “**Đức thấp**”, hành động và có mục đích.

Theo Đạo Đức Kinh, chương 38, **Đức Tối cao (Thượng Đức)** mới là Đức, dành cho bậc Cao nhân Đạt Đạo, nó kiên định không đổi dời, cũng như Đạo trường tồn vĩnh cửu, vì Đức đó là không ham

muốn (hành động) và không có mục đích.

Điều này rất đúng, vì người đạt Đạo, là người có được Đạo pháp nơi tâm hồn mình và sử dụng nó góp phần xiển dương Chân lý Đạo giáo.

III.-TƯƠNG QUAN GIỮA ĐẠO VÀ ĐỨC

Như phần trên đã trình bày khái quát về Đạo Đức Tự nhiên nơi Trời , được tóm tắt như sau:

- 1.- Đạo là Bản Thể, Căn nguyên sinh xuất vũ trụ
- 2.- Vũ trụ chưa hình thành thì chỉ có Đạo. Đạo bấy giờ ở trạng thái tĩnh, tiềm ẩn.
- 3.-Một khi đã có Trời Đất vũ trụ, thì Đạo tàng ẩn trong đáy thẳm vạn hữu và hiển dương bằng Đức.

Mọi biến hóa sinh diệt đều do Đức vận hành, cho nên Đức là quyền năng vô biên của Đạo. Quyền năng vô biên của Đạo (tức tính năng động của Đức) và trạng thái tĩnh của Đạo cho ta thấy tính tương tác “động tĩnh” giữa Đạo và Đức, cho nên Đạo Đức Kinh nói:” *Đạo và Đức không khi nào tách rời nhau*”.

“*Vậy Đạo sanh hóa vạn vật, Đức nuôi dưỡng chở che, đùm bọc. Còn sự biến hóa của Đạo thì Đức Lão Tử nói rằng:*

*“Đạo sanh một: Cái Vô Danh sanh Thái Cực
Một sanh hai: Thái Cực sanh Âm Dương
Hai sanh ba: Âm Dương sanh Thái hòa
Ba sanh vạn vật: Âm Dương và Thái hòa sanh vạn vật.”*

Vạn vật khi đã trót sanh thành rồi, mỗi vật đều có công một phần Âm, bồng một phần Dương và một phần Thái hòa.

*“Đạo sanh nhứt
Nhứt sanh nhị
Nhị sanh tam
Tam sanh vạn vật
Vạn vật phụ Âm, nhi bõ Dương
Xung khí dĩ vi hòa.”
(Đạo Đức Kinh, chương 42)*

Riêng về người ta, chúng ta cũng có Đạo nơi mình là Âm Dương và Thái hòa. Kẻ học phải nhận thức lẽ huyền nhiệm Đạo tự nhiên của Vũ trụ, để rồi suu tầm giác ngộ Đạo Đức tự nhiên ở nơi mình.”(Trích Giáo Lý Ngài Tiếp Pháp)

IV.- TRIẾT LÝ VÔ VI VÀ PHƯƠNG DIỆN TU HỌC

Đức Lão Tử cho rằng Đạo là nguyên lý vi diệu, vô hình vô sắc, sanh ra âm dương, Trời Đất và vạn vật. Hành động theo Đạo, tức là giữ Đạo Trời, vì Đạo Trời chẳng tranh mà được, chẳng nói mà ứng, yên lặng mà như đã sắp đặt, kế hoạch sẵn.. Lưới trời lồng lộng thưa mà chẳng lọt. Do tư tưởng ấy mà Ngài đề xướng thuyết Vô vi.

Hơn nữa, như phần trên đã trình bày, Đạo tự nhiên Vũ Trụ thì có ba trạng thái: DI, HI, VI thì cái thực thể Đạo tự nhiên nơi Người cũng gồm có ba trạng thái là Âm Dương và Thái hòa.

Tuy nói ba trạng thái, nhưng không bao giờ nó lìa xa nhau. Ba như một, một như ba, cũng như sự sống lẫn lộn trong nhục thân mà chúng ta chẳng hề trông thấy, chẳng hề lắng nghe, chẳng hề sờ đụng. Thật là huyền nhiệm vô cùng.

Người ta phải có Đạo ấy nơi mình thì mới sống, trái lại thì phải dứt. vì vậy, muốn hàm dưỡng nó thì phải theo pháp môn **Vô Vi**.

1.-THUYẾT VÔ VI

Vô vi không phải là không làm gì hết, Người cho Đạo Trời là vô vi mà bất vô vi, nghĩa là không làm mà không phải không làm. Mới nghe dường như mâu thuẫn nhưng đó là một triết lý cao siêu. Hễ thuận với Đạo rồi thì cái mình “làm” không phải “mình làm”, mà là cái Đạo nơi mình làm.

Cái làm ấy, là cái làm của Đạo nơi ta, nghĩa là của cái vô ngã gọi là vô vi. Cho nên không phải là làm, mà là làm theo Trời, không làm theo nhơn dục theo bản ngã mà làm theo Thiên Lý.

Nói rõ hơn, Vô vi nghĩa là không hành động theo ngoại giới mà chỉ hướng về nội Tâm, tìm giác ngộ lẽ huyền nhiệm của Tâm linh và sanh lý. Cho nên học Đạo thì mỗi ngày mỗi giảm bớt và giảm bớt nữa cho đến Vô vi (*“Vi Đạo nhứt tổn, Tổn chi hựu tổn, Dĩ chí ư Vô vi-Chương 48 Đạo Đức Kinh*)

Vả lại, Đạo là nguyên lý ở trong Tâm linh siêu nhiên. Nay muốn tìm Đạo thì chúng ta phải vượt qua tất cả những lớp vọng chấp, thành kiến như: Lý trí, tình cảm, học lý hữu vi, thành kiến sai lầm v.v.... Vượt qua và vượt qua mãi đến Tâm linh thuần nhiên duy nhứt thì sẽ giác ngộ được Chơn Lý (*ngộ Đạo*).

Theo những lẽ trên đây, chúng ta hiểu rằng sự vật nào cũng có một phần “Vô” (*Tinh thần*) và một “Hữu” (*Vật chất*); theo Đức Lão Tử thì cái “Vô” thiết dụng hơn cái “Hữu.”

Ví dụ Đức Lão Tử nói: *“Ba chục cây gọng cộng làm một bánh xe nhưng cái dùng làm bánh xe chạy được, là cái lỗ trống ở giữa đùm. Nắn đất sét để làm lu chậu, dùng cái không ở giữa lu chậu mới đựng được. Vách có cửa, nhưng nhờ cái không ở giữa thì mới vào ra được.*

Cho nên cái có để làm lợi, cái không để mà dùng”.

Thân người cũng vậy, cũng có một phần Vô (Tâm) và một phần Hữu (Thân) để thể hiện Đạo Trời thành Đạo người.

2.-PHƯƠNG PHÁP TU HỌC

Căn cứ vào quan niệm trên, người học Đạo phải giữ “Tâm không” để hàm dưỡng Đạo Trời, mà muốn giữ Tâm không thì phải nhờ phép Thanh Tĩnh.

Theo Trang Tử, muốn Thanh Tĩnh thì người học Đạo phải quên: Quên tất cả việc ngoài lẫn tư tưởng bên trong, quên tất cả việc xưa và việc nay, quên rồi quên mãi cho đến những thành kiến sai lầm cũng chẳng còn ần núp bên trong nữa. Quên như thế là Tâm Không, rồi trong Tâm Không sẽ có xuất

hiện điểm “Linh Quang sáng suốt” để làm Chủ tể cho đời sống của mình.

Vì thế mà sự lập Đức, sự tu thân của kẻ học Đạo, nhứt thiết đều phải lấy thanh tịnh làm căn bản và thực hành các giáo điều sau đây:

A.- VÔ DỤC

Người tu hành thì phải Vô Dục nghĩa là không ham muốn vật chất. Vô Dục là phép tu Tâm. Theo Nho giáo, Ngài Mạnh Tử cũng nói:”*Tiết dục khả dĩ tôn Tâm*”(Kềm chế ham muốn có thể giữ được chơn Tâm).

Sắc khiến con người chóa mắt, âm thanh khiến điếc tai, ăn ngon khiến mê mẩn lưỡi miệng, cười ngửa sẵn bản khiến người ta hóa cuồng và của cải vật chất khiến con người hành động thiếu chánh trực.

Do vậy, bậc tu hành vì Tâm mà không dùng giác quan vì nếu con người phóng túng theo ngoại cảnh thì Tâm phải bị loạn động. Bởi thế, Thánh nhân vì Tâm mà không trọng tai mắt.

Đức Lão Tử đặt ra các câu hỏi để người học Đạo tự suy nghiệm và so sánh: Danh với Thân, cái nào quý hơn. Thân với tiền tài của cải, cái nào trọng hơn.

B.- VÔ TRANH

-Người học Đạo phải có Đức. Đức là sức mạnh tinh thần. Người có Đức vì có sức mạnh tinh thần nên tự chủ được mà không TRANH với ai và không tranh với hoàn cảnh. Nhờ không tranh mà không có lỗi lầm.

-Đức Lão Tử ví đức tánh bậc thượng nhân cũng như tánh NƯỚC. Nước làm lợi cho vạn vật mà không tranh. Nước thích nghi với mọi ngõ ngách, nơi mà người chê bỏ, chỗ thấp ...Nhờ vậy bậc cao nhân mới gần với Đạo.

-So sánh sự CANG - NHU, ĐĐK chương 76 nói rằng:

Người ta mới sanh thì mềm yếu, khi chết thì cứng rắn, vạn vật thảo mộc khi mới sanh thì mềm dịu, khi chết thì khô cứng. Thế nên nói rằng: Cứng và Mạnh là bạn của cái chết, mềm và yếu là bạn của cái sống

Tóm lại, bậc thượng nhân không tranh với ai cả, tánh tình như nước vì nước hay hòa mà làm lợi cho vạn vật, nước mềm yếu nhưng rất mạnh. “Nhu thắng cương, nhược thắng cường” và “Bất tranh nhi thiện thắng”. Nếu ta chẳng tranh với ai, thì chẳng ai tranh với ta cả; do đó ta được thanh tịnh.

C.- TRỰC GIÁC

Luận về Trí hay sự Biết thì cứ theo luật thiên nhiên mà học, chớ không cầu phải học thức kiến văn. Cứ hướng về nội Tâm, giữ cho Thanh tịnh, rồi Đạo Vô vi sẽ xuất phát cảm ứng với Trời Đất vạn vật mà quán thông ngoại vật.

Đạo Đức Kinh cho rằng:

-Không bước ra khỏi ngõ mà biết việc thiên hạ, không dòm qua cửa sổ mà hiểu Đạo Trời.
(“*Bất xuất hộ nhi tri thiên hạ, Bất khuy dĩ nhi kiến Thiên Đạo*”(Chương 47-ĐDK)

-Càng ra xa thì càng ít biết. Vì lẽ ấy nên Thánh nhơn không tìm kiếm bên ngoài mà tự nhiên biết, không làm mà tự nhiên thành.

Đạo giáo chú trọng cái biết **trực giác** của Tâm linh, chớ chẳng cầu cái biết chi li của Trí thức. Đạo Đức Kinh còn đề cập đến hai chữ “**Huyền Đồng**” để làm rõ ý nghĩa “Trực Giác”:

“Kẻ biết không nói, Kẻ nói không biết. Thường ngậm miệng, bịt mắt, bịt tai, lụi cái bén nhọn, bỏ sự chia phân, hòa với ánh sáng, đồng với bụi bặm. Ấy gọi là Huyền Đồng”(*Đồng hóa với Đạo Huyền bí*) tức dùng cái khiêu Trực giác tự nhiên Trời phú cho mình để cảm ứng với Đức.

(Nguyên văn Chương 56-ĐDK:

*“Tri giả bất ngôn
Ngôn giả bất tri
Tắc kỳ đoài bế kỳ môn
Toả kỳ nhuệ, giải kỳ phân
Hòa kỳ quang đồng kỳ trần
Thị vị Huyền Đồng.”*)

V.-LẬP ĐỨC

Đức là năng lực trong Tâm mà ra.

Đạo Tâm (thể Tịnh) con người sẵn có thì khi biểu hiện ra ngoài (động) thì gọi là Đức. Đức là lý tưởng tốt đẹp mà con người đã tôi luyện thấm nhập trong Tâm và khi hữu sự thì thể hiện cử chỉ tốt lành.

Khác với Nho giáo, lập Đức thì luyện tập đạo Ngũ Thường (nhon, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín) mà xử thế tiếp vật. Còn Đạo giáo thì hướng về nội Tâm (Tâm linh siêu nhiên) mà luyện Đức. Vì thế, người có Đức thường thì hồn nhiên như đứa trẻ sơ sinh, hay nói khác hơn người Thường Đức (đủ Đức) thì trở nên mộc mạc. Và muốn đạt trạng thái này thì phải thực hiện phép Thanh Tịnh như đã diễn giải phần trên.

Hồi hướng nội giới cho đến hư không cùng tột thì giữ được Tịnh. Tịnh thì biết vạn vật xuất hiện ra và trở về nguồn cội. Mọi vật trở về với nguồn cội thì gọi là Phục Mệnh, tức là Thường. Biết được cái Thường (Đức Thường) là Minh.

Người đời nếu chẳng có cái Thường đó thì gây ra hung bạo cho mình.

Tóm lại, thể hiện được phép Thanh Tịnh thì Tâm Đức trở về với Vô Vi, Vô danh, mà hễ Tâm Đức đạt đến chỗ trí hư thì dung mạo trở về với chỗ mộc mạc, hồn nhiên như “anh nhi chi vị hài”, hồn nhiên như trẻ mới sanh.

VI.-DƯỠNG SINH

Dưỡng sinh là một Pháp môn trọng yếu cũng như Pháp môn tu học Tâm linh. Điều này, người đời

cũng công nhận: "Một tâm hồn trong sạch ở trong một thân thể tráng kiện".

Phép dưỡng sinh mục đích là phải làm sao cho thân thể sống một cách điều hòa và nhập vào lẽ tự nhiên, tức là sống với một tinh thần không loạn động, một thân thể không đau ốm.

Đạo Đức Kinh chương 10 có nêu ra ba câu hỏi:

- Làm cho hồn phách hiệp một, không để chia lìa đặng không?
- Làm cho Khí trở nên mềm dịu, như đũa hài nhi đặng không?
- Gội rửa lòng ta cho đến mức huyền diệu mà không bọt chút bụi trần, đặng không?

Theo sách Giáo lý Ngài Tiếp Pháp, "Đức Lão Tử đặt ra 3 câu hỏi mà không giải đáp là vì mỗi người đều có một thể chất khác nhau, cho nên mỗi người phải chọn lấy phương thức tu hành riêng. Ấy vậy nên, nếu Đức Ngài lập phương trước thì e có người làm, mà phép Dưỡng sinh nếu áp dụng không đúng thì sẽ có hại cho sức khoẻ.

Chỗ này về sau phái Luyện đơn nương theo mà chú giải rộng rãi, thành một Giáo pháp riêng, để cầu sự trường sanh cửu thị, nhưt là câu: "Chuyên khí trí nhu, năng anh nhi hồ."

Họ chia sự hô hấp ra làm hai giai đoạn là: Điều Tức nghĩa là vận chuyển hơi thở điều hòa và Đình Tức nghĩa là không thở bằng mũi mà chỉ hô hấp với bộ phận hô hấp bên trong.

Chúng ta có nghe nói người tu theo phái Pha Kia (Fakir) cũng đạt đến phép nội tức này nữa. Đó là cứu cánh của Pháp môn Trường sanh cửu thị. Nhưng chúng ta không nên liều lĩnh bắt chước, nếu không có người chỉ dẫn. Bởi vì phép Dưỡng sinh nếu áp dụng không đúng mức thì có hại cho sức khoẻ như đã nói trên."

VII.-XỬ THỂ

Người đời xử thể có ba điều chính:

- 1*- Từ
- 2*. Kiệm
- 3*. Bất cảm vi thiên hạ tiên.

* Từ:

Từ nghĩa là hiền lành biết thương người, mến vật và hay giúp đỡ mọi người, mọi vật. Chữ Từ tương đồng với chữ Bác ái của Phật Giáo và chữ Nhân ái của Nho Giáo.

Đạo Giáo quan niệm rằng: "Thiên Địa dữ ngã đồng sanh, vạn vật dữ ngã đồng thể", tương đương với quan niệm Nho giáo: "Thiên Địa vạn vật đồng nhất thể". Thế nên, kẻ học lúc nào cũng phải hòa mình với Trời Đất, vạn vật, cầu sự an vui của mình theo lẽ tự nhiên. Đức Lão Tử dạy rằng: Kẻ làm lành, hay làm dữ với ta, ta đều lấy Đức mà trả lại cả (Dĩ Đức báo oán).

* Kiệm:

Kiệm nghĩa là thiếu thốn. Người đời giành lấy cái thực, riêng ta thì cầu cái hư. Người đời tranh quyền lợi để làm giàu sang, riêng ta thì lúc nào cũng cho là đủ. Người đời cầu lấy phước lộc, riêng

ta thì thu hình về chỗ Vô vi cầu sự vô tội.

Đức Lão Tử nói: Trên đường danh lợi, kẻ nào tri túc thì khỏi bị nhục, kẻ nào đứng ngoài vòng tranh đua thì khỏi bị hại. Thế nên ta vui lòng chịu thiếu thốn để cầu an vui theo Đạo.

* **Bất cảm vi thiên hạ tiên (tức Vô tranh):**

Bất cảm vi thiên hạ tiên nghĩa là chẳng dám tranh hơn thiên hạ. Đức Lão Tử cho rằng: “Luật thiên nhiên lúc nào cũng có một sức mạnh rất thiêng, không cần tranh mà hay thắng lợi; không cần nói mà hay ứng nghiệm, không cần vờ mà các vật theo về, lờ mờ mà hay mưu toan” (*Thiên chi Đạo bất tranh nhi thiên thắng, bất ngôn nhi thiên ứng, bất triêu nhi tự lai, thiên nhiên nhi thiên mưu*).

Vậy Đạo sĩ sống theo luật thiên nhiên, không tranh giành để giữ vẹn Tâm thanh tịnh vô vi.

Thứ nữa, người quân tử giữ tánh như nước, hay mềm mà chẳng yếu, hay mạnh mà chẳng cứng cũng như tánh nước vậy.

Theo Trang Tử thì người có Đạo Đức gọi là Chơn nhơn. Đức tính của Chơn nhơn đời xưa là không phân biệt kẻ hèn, không khinh khi kẻ khó, ở ngôi cao không kiêu, ở vị thấp không hổ, khi ra không hí hửng, lúc vào không buồn tẻ, không hung hăng tập thành, khi công thành thì chẳng tự đắc.

Nói tóm lại là buổi nào cũng giữ cái không không, chớ chẳng dụng Tâm thức mà cưỡng chế Đạo Tâm.

VIII.-TỔNG LUẬN

Tóm lại: Giáo thuyết của Đạo Lão lấy Vô danh làm Tôn chỉ lấy Vô vi làm phương tiện, là một nền triết lý cao siêu, dạy con người sống tự nhiên theo lẽ Trời, vứt bỏ những xa hoa phù phiếm, tránh cạnh tranh về mọi phương diện để tìm an lạc cho tâm hồn.

Vì Vô danh, Vô vi là không không, nếu đem cái không mà bàn luận thì chúng ta không thể nói hết cái linh động thâm trầm của nó. Cho nên người học Đạo cứ tự tĩnh, rồi Tâm Thần lãnh hội để tự hiểu biết mà thôi. Điều này không phải ai cũng làm được, chỉ dành cho bậc cao nhân, thượng trí. Do đó, tuy lý thuyết vi diệu và thật hay, nhưng khó phổ truyền trong nhơn gian đại chúng.

Đọc Đạo Đức Kinh, tuy rằng có rất nhiều học giả Đông Tây lý giải, chúng ta vẫn thấy khó hiểu, đại khái ghi nhớ mấy điều căn bản như sau:

Mượn chữ Đạo để gọi căn nguyên của vũ trụ, cũng như Chân Như, Phật Tánh của Phật giáo; Thái cực, Thiên Lý của Nho giáo . . .

- Tìm Đạo phải tìm trong đáy thẳm lòng mình bằng cách luyện Đơn tức Tu Chơn Dưỡng Tánh
- Tu Tiên đắc Đạo hay Đơn thành tức là được hòa hợp với Đạo Trời ngay tại thế gian này

Các đạo sĩ hoàn thiện thì có các yếu tố sau đây:

- *- Sống trong môi trường thiên nhiên trong sạch, thơ mộng
- *- Có thân thể tráng kiện qua biết cách dinh dưỡng, vệ sinh, vận động, điều hòa chân khí...
- *- Có tâm hồn điềm đạm, thanh tĩnh, không bị ngoại cảnh ảnh hưởng
- *- Có một thần thái tự nhiên an lạc

Bên cạnh dùng phép *Vô vi hướng dẫn Đạo Tự tu, Tự giác*, Đức LÃO TỬ còn dạy về Luân lý học rằng: *Vô Tranh tức bất cảm vi thiên hạ tiên và Dĩ Đức báo oán*. Chủ ý của Ngài là cần giữ được thanh tịnh là phương pháp tối cần để giải mãi cái linh tâm Trời phú cho mình được mãi huệ.

Tôn chỉ Vô danh của Đức Lão Tử có vẻ như đối kháng với các thuyết “Hữu Danh” của Đức Khổng Tử. Đạo Giáo cho rằng ở trong tâm Vô vi tự nhiên đã có tinh thần Nhân nghĩa rồi. Thanh tịnh thì không không, đến khi phát động thì đó là Nhân nghĩa vậy, chớ không phải lập thuyết Nhân nghĩa “Hữu danh.”

Đạo Giáo là một Giáo thuyết trong Tam Giáo Qui nguyên của Giáo Lý Cao Đài. Pháp môn “Tu Chơn Dưỡng Tánh” là một trong ba con đường Tu để lập Vị của người Tín đồ Đại Đạo./.

HẾT

Các sách tham khảo:

- Giáo Lý của Ngài Tiếp Pháp Trương Văn Trảng
- Tinh Hoa Các Đạo Giáo, Q. I, Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ

TRONG SỐ NÀY

- 1*- “Đại cương về Lão Giáo” (HT Nguyễn Đăng Khích) 01
- 2*- Tin Tức Đạo sự tại Thánh Thất Cao Đài California
 - 2.1: Đại Lễ Trung Nguyên Rằm tháng 7 năm Tân Sửu 2021 và hình ảnh (Ban Thế Đạo miền Nam CA) 11
 - 2,2: Tang lễ cố CTS Đỗ Ngọc Kim và hình ảnh (Ban Thế Đạo Miền Nam CA) 14
- 3*- Tin Tức Đạo Sự tại Thánh Thất San Jose CA Rằm Trung Nguyên Tân Sửu 2021 & hình ảnh (Mai Xuân Thanh tường thuật) 17
- 4*- “Ba (3) loại dục vọng nên tránh” (Châu Yến ĐKN) . 19
- 5*- “Năm (5) chữ **quá** đời người nhất định phải buông bỏ . . .” (Thái Bảo - ĐKN). 23

ĐỌC - CỒ ĐỘNG - YỀM TRỢ
Bản Tin Thế Đạo - Tập San Thế Đạo
www.banthedao.net
www.banthedaohaingoai.org
Liên lạc: banthedao@googlegroups.com

TIN TỨC ĐẠO SỰ



*Ban Thế Đạo Miền Nam California
thực hiện*

ĐẠI LỄ TRUNG NGUỒN Rằm Tháng 7 Năm Tân Sửu 2021

Hồi 12:00 AM, ngày 22 tháng 8 năm 2021 (AL 15-7 Tân Sửu), CTS LÊ VĂN CHÚT, Qu.Đầu Tộc Tộc Đạo Little Saigon, có cử hành Đại Lễ Trung Nguồn, Rằm Tháng 7 Năm Tân Sửu 2021, tại Thánh Thất California, thuộc Hương Đạo OrangeWood, Garden Grove, CA 92841.

Sau phần nghi Lễ Đại Đàn tại Chánh Điện, là Lễ Cúng Cữu Huyền Thất Tổ và Chiến Sĩ Trận Vong tại Hậu Điện Thánh Thất, với sự tham dự của các thành phần sau đây :

- CTS Lê Văn Chút. QĐTĐ/Little Sai Gòn, Chức Việc BTS, HC, PT ba Ban NLĐN.
- HT Trần Tấn Phát Đại Diện BTĐMNCA và Phái-Đoàn,
- Đồng Đạo và Đồng Hương sở tại và quanh vùng, - Nhân số tham dự : Khoảng 60 vị.
- Vài hình ảnh ghi nhận sau đây :



Dâng Hương



Dâng Hoa



Dâng Rượu



Dâng Trà



Dâng Số



Đọc Số Văn



Đồng Đạo bái lễ Đức Chí Tôn



Lễ Sĩ bái lễ Đức Chí Tôn



CTS Lê Văn Chút đọc Lời Thuyết Đạo ĐHP



Cúng Cửu Huyền Thất Tổ



Bàn Thờ Cửu Huyền Thất Tổ



Cúng Chiến Sĩ Trận Vong

Buổi lễ hoàn mãn vào lúc 15 :45 PM cùng ngày.

California, 22-08-2021

Ban Thế Đạo Miền Nam California,

Tường trình.



TIN TỨC ĐẠO SỰ
Thánh Thất California
Ban Thế Đạo Miền Nam California
thực hiện

Tang lễ Cố Chánh Trị Sự
ĐỖ NGỌC KIM ngày 17/8

Hồi 08 : 00 AM, ngày 24 tháng 8 năm 2021 (AL 17-7 Tân Sửu), CTS LÊ VĂN CHÚT, Q. TĐ Little Saigon, có cử hành Tang Lễ tại nhà quàn Peek Funeral Family, số 7801 Baolsa Ave, Westminster, Ca 92683 cho :

Cố Chánh Trị Sự ĐỖ NGỌC KIM

Qui vị hồi 4: 49 chiều ngày 09/7 Tân Sửu (DL 16-08-2021)

tại Anaheim, California, Hoa Kỳ.

Hưởng mạp thọ 92 tuổi.

Với sự tham dự của các thành phần sau đây :

- CTS Lê Văn Chút, QĐTĐ Little Saigon, với BTS, HC, PT ba Ban Lễ Nhạc Đồng Nhi và Đạo Tỳ.
- Hiền Tài Trần Tấn Phát, Đại Diện BTĐMNCA và phái đoàn.
- Hiền Tài Phạm Văn Cờ Đại Diện TT và ĐT Orange, CA. và phái đoàn.
- CTS Nguyễn Thị Trắc, TT Westminster, California và phái đoàn.
- Đồng Đạo, Tang Gia, và Thân Bằng quyến thuộc.

Nhân số tham dự khoảng : 90 vị.

Hỏa táng hồi 13 : 30 AM cùng ngày.

- Vài hình ảnh ghi nhận buổi Tang Lễ trên như sau :



Cúng Đức Chí Tôn





Cúng Cửu Huyền Thất Tổ



Tang Lễ



Tang Lễ



Tang Lễ



Tang Lễ



Tang Lễ

Di quan



California,
Ban Thế Đạo Miền Nam California
Tường trình.

HẾT

RẦM TRUNG NGUỒN NĂM TÂN SỬU
Tại Thánh Thất San Jose, Tộc Đạo Santa Clara



Vào lúc 12 giờ trưa ngày Chủ Nhật (nhằm ngày 22/08/2021), Ngộ thời Tộc Đạo Santa Clara, Tứ Vụ, Bàn Trị Sự 2 Hương Đạo San Jose 1 & San Jose 2 và toàn thể đồng Đạo, chức sắc chức việc : CTS Nguyễn Thế Long, Quyền Đầu Tộc, CTS Trần Thị Lương, Quyền Nữ Đầu Tộc Đạo, CTS Hồ Văn Gấn Đầu Hương Đạo San Jose 1, CTS Lâm Thu Sơn Nữ Đầu Hương Đạo San José 1 , CTS Dương Minh Đức, Đầu Hương Đạo San Jose 2, CTS Trương Thị Thủy Nữ Đầu Hương Đạo San José 2, Hiền Tài Nguyễn Đăng Khích Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Bắc CA, Đồng Nhi đọc kinh cúng Đàn đầy đủ

Tổng số người tham dự khoảng 40, Tất cả đồng Đạo theo đúng qui định, đeo khẩu trang cẩn thận, giữ khoảng cách 2 m, chú ý ở hậu điện giữ đúng theo qui định của Chính Phủ

Tiếp theo sau Lễ Đàn Cúng Rằm Trung Nguơn trước Thiên Bàn Đức Chí Tôn, CTS. Nguyễn Thế Long, Q. Đầu Tộc Đạo Santa Clara đã trình trọng làm lễ nhập môn cho Nữ Đạo Hữu Dung Đàm, 54 tuổi, minh thệ nhập môn vào Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh

Sau lễ Đàn cúng tại Chánh Điện, Thánh Thất San Jose đã tổ chức cúng Cửu Huyền Thất Tổ, sau đó cúng Chiến Sĩ Trận vong và các đấng linh hồn oan khuất của đồng bào ở rừng sâu, ở biển cả, ở khắp nơi vì lẽ sống tự do sinh tồn, đặc biệt Mùa Vu Lan Báo Hiếu cha mẹ, ông bà....Đồng Nhi đã đọc bài kinh rất cảm động

Đại Lễ Rằm Trung Nguơn (15/07 Âm Lịch) & Xá Tội Vong Nhân và các đấng linh hồn của tử sĩ và đồng bào kết thúc vào lúc 3:15 PM cùng ngày...

Nay kính tường trình

Lễ Vụ Mai Xuân Thanh

Sau đây là vài hình ảnh buổi Lễ



3 loại dục vọng nên tránh, kéo dẫn dụ tai họa Châu Yến | DKN 02/04/2021



Ảnh: DKN.

Mục lục bài viết

- [Yêu tiền quá mức biến thành tham lam](#)
- [Ích kỷ quá mức, ngược lại phải chịu thiệt](#)
- [Đố kỵ quá mức thậm chí còn khiến người ta lấy oán báo ơn](#)

Đôi nhân xử thế nhất định phải có chừng mực, ba loại dục vọng dưới đây, nếu như phóng túng quá mức sẽ rất dễ dẫn dụ tai họa...

Người xưa nói: Vạn ác dâm vi thủ – trăm cái ác thì tà dâm là tội đứng đầu. “Dâm” ở đây không phải chỉ là dâm dăng, mà là phóng túng dục vọng một cách quá mức. “Đạo Đức Kinh” cho rằng “quá mức” là sự hình thành của tất cả cái ác, dâm quá chắc chắn sẽ gặp họa, tham dục quá nặng chắc chắn có tai ương.

1*- Yêu tiền quá mức biến thành tham lam

Tư Mã Thiên viết trong “Sử Ký” rằng: “Thiên hạ hy hy, giai vi lợi lại, thiên hạ nhượng nhượng, giai vi lợi vãng”. Người trong thiên hạ suốt ngày bận rộn bôn ba qua lại, chẳng qua đều là vì lợi ích cả mà thôi.

Trục lợi là bản tính của con người, điều này vốn không đáng trách. Tuy nhiên, nếu như quá tham lam thì chắc chắn là tự mình hại mình.

Có một câu nói như thế này: Làm quan sợ mất chức quan, có tiền sợ tiền bay mất; con người càng sở hữu thứ gì thì lại càng sợ hãi thứ đó. Đây cũng có thể là lý do vì sao chúng ta càng sống lại càng cẩn thận lo sợ, bởi vì chỉ một chút bất cẩn là có thể sẽ mất hết tất cả.

Giống như những gì chúng ta thường thấy, những người có địa vị càng cao, quyền lực càng lớn thì họ lại càng phải giản dị, càng phải trói buộc bản thân mình, bởi vì sai một bước là tất cả những bước đi khác đều sai. Ngược lại những người không có gì trong tay, thì lại sống rất vui vẻ, không phải sao?

Con người sống trên đời nếu như quá tham lam sẽ dễ dàng đánh mất chính mình.

Hãy nhìn xem những quan chức cấp cao từng phạm sai lầm, họ muốn tiền có tiền, muốn quyền có quyền, họ còn thiếu thứ gì chứ? Ở góc độ của chúng ta mà thấy, họ không có điều gì là không thỏa mãn cả.

Nhưng chúng ta phải hiểu là, lòng người không thỏa mãn sẽ tự làm hại mình, họ muốn có nhiều hơn nữa. Dục vọng che mờ đôi mắt của họ, và càng làm mê mờ tâm trí của họ. Những người này đều bị trói buộc bởi dục vọng của chính họ, như vậy thì họ làm sao có thể sống vui vẻ được chứ?

Tiền tài là vật ngoài thân, sống không mang đến, chết không mang theo, cần gì phải tham lam quá mức như vậy chứ? Rơi vào trong ma trận tham lam đồng nghĩa là rơi vào cạm bẫy, khiến bản thân không thể nào tự thoát ra được, vậy thì được không nhiều bằng mất.

2*- Ích kỷ quá mức, ngược lại phải chịu thiệt



Ảnh: Pixabay.

Có người nói: “Người không vì mình, trời tru đất diệt”, câu nói này là cách mô tả cực đoan về sự

ích kỷ của con người. Tuy nhiên, ích kỷ lại là một cái bẫy rất lớn.

Người tự cho rằng mình là thông minh thì sẽ nhận định rằng không vì mình là ngốc nghếch, vì vậy mới làm chuyện xấu. Còn người có trí tuệ thì đã nhìn thấu suốt mọi việc, sống không vì mình thì chỉ chịu thiệt ở trước mắt, là những cái thiệt thòi nhỏ, nhưng lại nhận được những lợi ích to lớn hơn về sau.

Lão Tử sớm đã hiểu rõ đạo lý “hữu vô tướng sinh”, “vi vô vi, tác vô bất vi”, không vì lợi ích của chính mình, thật ra ở một mức độ nhất định nào đó lại chính là vì lợi ích của chính mình.

Vô vị kỷ trong một mức độ nào đó chính là ích kỷ, người chỉ nghĩ đến lợi ích của chính mình chắc là sẽ không hiểu thông suốt được điểm này, đến cuối cùng họ vẫn sẽ không hiểu được, tại sao cả đời mình chưa từng chịu thiệt lần nào, nhưng cũng chưa từng có được một món hời nào cả.

Có câu vật cực tất phản, nếu như làm người mà quá ích kỷ, thì đó không phải là đang mở đường cho cuộc đời mình, mà là tự chặt đứt con đường phía trước của mình.

Ích kỷ sẽ khiến con người ta từng bước tách rời khỏi đám đông, khỏi cộng đồng. Khi tất cả mọi người đều biết bạn chỉ nghĩ cho lợi ích của chính mình, thì còn có ai bằng lòng tiếp tục hợp tác với bạn, và có bao nhiêu người bằng lòng kết giao thật lòng với bạn chứ?

3*- Đố kỵ quá mức thậm chí còn khiến người ta lấy oán báo ơn

Người xưa nói: “Tâm bị ô nhiễm, không thích người khác vinh quang, nên gọi là tật đố”. Tật đố (ganh tỵ) là một con dao, nếu không cắm vào tim của người khác thì chính là cắm vào thân thể của chính mình.

Có một số người bẩm sinh đã thích đố kỵ, không thích người khác được hạnh phúc tốt đẹp, thậm chí có khi còn lấy oán báo ơn.

Vào những năm Ung Chính có một người tên Bạch Thái Quan, được mọi người gọi là một trong “Giang Nam bát hiệp”, sau khi ông thành danh, vì rời xa quê nhà nhiều năm, nên ông luôn xem tứ hải là nhà.

Có một năm, ông quay trở về quê nhà, vì đã quá lâu không về nên ông không còn nhớ đường đi nữa, ông hỏi đường một đứa bé đang luyện võ ở gần đó, đứa bé vui vẻ chỉ đường cho ông. Lúc sau ông quay lại nhìn kỹ đứa bé, bất giác toàn thân chấn động, chỉ thấy đứa bé tung chưởng đến đâu thì nơi đó sáng rực ánh lửa đến đó.

Bạch Thái Quan nghĩ thầm: “Tuổi còn nhỏ mà võ công đã kinh người như vậy, sau này lớn lên chắc chắn sẽ vượt mặt ta”.

Thế là, dưới sự xúi giục của lòng đố kỵ mãnh liệt, ông dùng một chưởng đánh chết đứa bé.

Đứa bé chỉ nói một câu trước khi tắt thở, khiến Bạch Thái Quan lạnh toát toàn thân, tứ chi rụng rời, hối hận không còn kịp. Đứa bé nói: “Cha ta là Bạch Thái Quan nhất định sẽ tìm ông báo thù”.

Thật ra, bất cứ người nào cũng đều có thể trở nên ác độc, chỉ cần anh ta từng nếm thử cái gọi là đồ kỵ. Cũng giống như một người đồ kỵ một người khác, nhưng lại hận bản thân không thể biến thành “con thú hút máu”. Đây là mặt đen tối nhất, ngu xuẩn nhất trong nhân tính của con người.

Con người sống trên đời này, quan trọng nhất là phải điều chỉnh tốt tâm thái của mình, nhìn thấy người khác tốt đẹp, tuyệt đối không được sinh lòng đồ kỵ, phải tri ơn đồ báo, dùng một trái tim bao dung để yêu mọi thứ trên đời này.

“Đạo Đức Kinh” có nói: “Hàm đức chi hậu, bỉ vu xích tử”, câu này có nghĩa là: Người có hàm dưỡng đạo đức thâm sâu, giống như trẻ sơ sinh vừa lọt lòng.

Một thánh nhân đích thực là một người có nội tâm trong sáng không tỳ vết, giống như một đứa bé vừa mới sinh ra, chân thành thuần khiết, ngay thẳng sạch sẽ. Con người khi mới sinh ra vốn dĩ là thuần khiết không tỳ vết, nhưng vì càng trưởng thành càng có quá nhiều dục vọng không thể khóa lấp, mới dẫn đến bi kịch của cuộc đời.

Thật ra, một kiếp người không cần phải đại phú đại quý, chỉ cần vui vẻ hạnh phúc là được.

Cuộc sống còn lại sau này của chúng ta, chỉ cần làm trong sáng cái tâm của mình, luôn trau dồi phẩm đức, tránh được chạm bẫy của những dục vọng này thì đã là có phúc rồi.

Theo Vision Times

Châu Yên biên dịch

THÁNH NGÔN HIỆP TUYÊN

1. Đạo Thầy tức là các con, các con tức là Thầy, phải làm cho nhau đặng thế lực, đừng ganh gổ nghe ! (TNHT 20 Fevrier 1926 – Qu. 1)

2. Một chơn thần Thầy mà sanh hóa thêm chư Phật, chư Tiên, chư Thánh, chư Thần và toàn cả Nhơn loại trong càn khôn thế giới nên chỉ các con là Thầy, Thầy là các con.(TNHT – Jeudi 22 Juillet 1926- Qu. 1)

3. Khai Thiên Địa vốn Thầy, sanh Tiên Phật cũng Thầy, Thầy đã nói một chơn thần mà biến càn khôn thế giới và cả Nhơn loại.

Thầy là chư Phật, chư Phật là Thầy, các con là chư Phật, chư Phật là các con. Có Thầy mới có các con, có các con rồi mới có chư Thần, Thánh, Tiên, Phật. (TNHT-Phước Linh Tự 24-October 1926 – Qu.1)

5 chữ ‘quá’ đời người nhất định phải buông bỏ để được hạnh phúc (Thái Bảo | DKN 15/09/2020)



Ảnh: shutterstock

Cách thức chúng ta suy nghĩ đôi khi có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng cuộc sống. Chỉ cần chúng ta để ý và thay đổi, có khi cuộc đời sẽ bước sang ngã rẽ mới hào hứng và tươi sáng hơn.

Các nhà tâm lý học cho biết, tư duy của mỗi người cũng có thể hình thành thói quen. Những suy nghĩ tiêu cực, đau khổ hay bất lương là thủ phạm gây ra tâm lý phần uất, vị kỷ. Đã có nghiên cứu cho thấy, người có những thói quen tư duy xấu, lâu dần có thể gây ra các hội chứng trầm cảm, thậm chí ngớ ngẩn... Sau đây là một vài thói quen tư duy không tốt, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của bạn:

1*- QUÁ ĐỘ TRẦM TƯ

Chỉ cần một vài lần ta có những suy nghĩ không tốt xuất hiện trong đầu, hoặc sau những sự việc gì làm ta cảm thấy đau khổ, buồn chán, nếu không thể thoát ra và để nó cuốn đi, dần dần sẽ tạo thành thói quen có lối suy nghĩ tiêu cực. Ngay cả khi không có chuyện gì xảy ra, tâm hồn cũng treo ngược trên cành cây: “Tôi buồn không hiểu vì sao tôi buồn”.

Những lúc như vậy ta thường có cảm giác bất lực trước luồng suy nghĩ của mình, không hiểu chúng đã dội về từ đâu. Cuối cùng, ta hoàn toàn bị nó khống chế, muốn thoát ra mà không được, hay có lúc nó khiến cho tâm trí ta bị dao động như đang đứng giữa giao lộ, có quá nhiều ngã rẽ không biết phải chọn lối nào để đi tiếp.

Những luồng tư tưởng đó làm ta mất hết lập trường, nghiêm trọng hơn thế nó còn khiến cho người ta dần dần bị tiêu hao nguồn trí lực nguyên lai. Bởi vậy, việc phủ nhận những năng lượng xấu là việc rất quan trọng. Có người thường hay trầm tư đeo đuổi, suy nghĩ mãi đối với một sự việc đã qua,

thậm chí cả những sự việc còn chưa xảy đến thì đã cảm thấy bản khoăn lo lắng về kết quả. Tất cả những suy nghĩ như vậy sẽ tạo cho ta thói quen đắm chìm trong hoài niệm, và trở thành một kẻ “đa sầu, đa cảm”, dần dần nó làm cho ta từ một người có lý trí mạnh mẽ trở nên yếu nhược. Đó cũng là một trong những nguyên nhân căn bản ươm mầm bệnh tật phát sinh.



Ảnh: Shutterstock

Có câu chuyện về một cặp song sinh: Khi hai anh em cùng đi đến một bệnh viện để khám bệnh. Kết quả cho thấy người anh bị mắc bệnh ung thư ác tính, còn người em thì vô sự. Nhưng do sự nhầm lẫn, bác sĩ đã đưa kết quả của người anh cho người em và ngược lại. Khi trở về nhà người anh luôn luôn sống vui vẻ tích cực, vì cảm thấy mình đã may mắn hơn người em sinh đôi của mình. Còn người em, từ khi nhận được kết quả bị mắc bệnh ung thư ác tính, thì ngày ngày sống trong nỗi sợ hãi, lo âu về một cái chết đang chờ đợi mình. Ít lâu sau người em phải nhập viện vì ung thư đã rất nhanh chóng chuyển sang giai đoạn cuối. Khi nhập viện các bác sĩ đã phát hiện ra sự nhầm lẫn rất đáng tiếc về việc trả kết quả khám bệnh của hai anh em. Họ thực sự rất ngạc nhiên với kết quả tái hội chuẩn hoàn toàn bình thường khỏe mạnh của người anh.

Phật gia giảng: “Bảy phần tinh thần, ba phần bệnh” phần lớn những người mắc bệnh, thì đều do tư tưởng và suy nghĩ không đúng đắn của mình mà sinh ra. Chỉ cần ta luôn nghĩ đến những việc tốt, làm người lương thiện, và có một cuộc sống sinh hoạt lành mạnh thì “Bách bệnh vô xâm” (trăm bệnh không thể nhập vào được).

2*- QUÁ NẶNG VẾT THƯƠNG LÒNG

Trong cuộc sống đôi khi có nhiều sự việc nảy sinh khiến ta cảm thấy thực sự rất đau lòng. Thông thường, mâu thuẫn đều được giải quyết thông qua lời giải thích, hoặc xin lỗi. Song cũng có những sự việc thật rất khó giải thích, như khi ta bị người khác hiểu lầm chuyện gì đó mà không thể bày

tỏ. Điều đó khiến cho ta phải âm thầm chịu đựng. Nhiều lúc chỉ một câu nói vô tình chạm đến tự ái cá nhân, hoặc những chuyện mà ta không muốn nhắc đến cũng khiến cho ta cảm thấy nhói đau.

Có câu: “Người nói vô tình, người nghe hữu ý”. Tất cả đều có thể hằn sâu vào trong trí nhớ và trái tim của mỗi người mãi vẫn không biết làm thế nào để xóa nhòa đi được. Nó cứ mỗi ngày một lớn lên và nổi cộm trong não của người ta, can nhiễu đến cuộc sống của họ, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhận thức và tiếp thu tri thức của người ta. Vậy tốt hơn hết là hãy buông bỏ hết những ân oán, hận thù, bỏ qua hết tất cả những chuyện vui buồn đã qua và mở ra cho mình một cuộc sống mới tốt đẹp hơn. Hãy luôn nhớ một điều rằng, sau cơn mưa trời lại sáng.

Chi bằng:

*“Viết oán thù lên cát
Để cho gió cuốn đi
Và xin hãy khắc ghi
Lòng biết ơn lên đá” ...*

(Vô Danh Cư Sĩ)

3*- QUÁ OÁN HẬN

Có nhiều người một khi gặp vấn đề, thì thường tìm đến bạn bè chia sẻ những khúc mắc trong lòng mình, nhưng rốt cuộc cũng không ai có thể giúp được gì ngoài sự lắng nghe và thương hại, thậm chí nếu chia sẻ nhầm người bạn sẽ nhận được sự phê phán là đấng khác.



Ảnh: Shutterstock

Dẫu vẫn biết trong cuộc sống không thể thiếu những người bạn, nhưng mọi vấn đề chỉ có thể tự mình giải quyết mới thấu đáo được. Mỗi khi ta suy nghĩ về quá khứ, thì tự nhiên trong lòng sẽ

cảm thấy buồn phiền, thấy cuộc đời đầy những bất công. Nó khiến cho người ta vì thế mà phần nộ trước nghịch cảnh của cuộc đời. Những lúc như vậy sẽ làm não bộ tiêu hao rất nhiều năng lượng. Nếu ta có thể bài trừ những tạp niệm niệm và tâm oán hận ra khỏi đầu thì trí lực sẽ không bị tiêu hao. Cách tốt nhất là để cho gió cuốn đi...

*“Trăm sông dôn biển cả
Nhờ biết hạ thấp mình
Gió vô ưu vô hình
Nhờ buông – không vương víu”.*

(Vô Danh Cư Sĩ)

4*- QUÁ CỐ GẮNG GIẢI THÍCH, LẠI BỊ NGƯỜI CỤ TUYỆT

Có đôi khi ta cố gắng giải thích cho một ai đó về những gì mình làm, mọi chuyện hầu như lại tệ hại hơn. Ta càng phân tích lại càng bị đối phương gạt đi. Tất nhiên là ta sẽ cảm thấy thật sự khổ tâm, không biết phải làm thế nào. Những chuyện như vậy khiến tâm ta không thể tĩnh lại được. Việc bị ai đó cự tuyệt khiến ta luôn cảm thấy mình có lỗi, lại càng tự trách bản thân mình nhiều hơn, vì thế mà đánh mất đi giá trị tự tôn của chính mình. Nếu cứ kéo dài mãi như vậy thì thực là khổ tâm...

Bởi vậy, trong cuộc sống không cần cố gắng giải thích nhiều, hoặc cố gắng tìm cách phân bua với ai đó về việc làm của mình. Trái lại, ta không cần thiết phải nhận những tổn hại như thế và càng không nên đánh đổi lấy những gì không xứng đáng với giá trị vốn có của nó.

Chẳng khác nào:

*“Bấp cày đổi lấy chìa vôi”
Lợi danh đổi lấy một đời hư không
Ái tình đổi mớ bông bong
Hữu cầu đổi lấy phập phồng bất an
Hơn thua đổi lấy trái ngang
Đấu tranh đổi lấy tan hoang trong ngoài
Đổi nhằm lấy một mắt hai...
Mắt ba mắt bốn – mắt hoài cũng nên...”*

(Vô Danh Cư Sĩ)

5*- QUÁ MÃI MIỆT THEO ĐUÔI ĐIỀU BẤT KHẢ THI

Trong cuộc sống, đôi khi ta vẫn phải gượng cười trước những câu nói của người khác là vì sao? Có nhiều người trong chúng ta không ý thức được rằng, chính niềm đam mê của mình lại có thể tổn hại đến bản thân. Có người nghĩ: “Mình chỉ làm những gì mình thích, đó là niềm đam mê của mình. Mình sáng tạo ra những thứ tốt phục vụ cho đời, nào có phương hại gì kia chứ?”. Nhưng có bao giờ bạn nghĩ rằng, chính sự đam mê đã nhấn chìm bạn vào một vòng xoáy vô hình, mà bạn cứ mãi miết đuổi theo nó trong vô thức...?

Một khi đã ngập sâu trong đó, ta sẽ không còn tìm thấy những điều lý thú khác trong cuộc sống nữa. Trí lực vì thế mà hao tổn, không tập trung được mỗi khi làm việc gì khác, tất cả đều bị gạt sang một bên để nhường chỗ cho đam mê. Một khi niềm đam mê xuất hiện, thì cũng là lúc ta nhận lấy gánh nặng phiền não. Bởi vậy, trong cuộc sống chúng ta không nên đam mê quá nhiều, để rồi đánh mất bản thân mình lúc nào không hay.

Trên thực tế, đam mê làm một điều gì đó thì mỗi cá nhân đều có. Song không nên quá độ, vì cái gì quá cũng không tốt. Việc tránh tạo ra cho mình những thói quen đam mê quá nhiều, hoặc đam mê những thứ không tốt sẽ giúp ta có một cuộc sống khỏe mạnh, trí tuệ được khai mở.

Vốn dĩ nhân sinh như cõi tạm, ta đến thế giới này trần trụi và ra đi cũng trần trụi. Có ai mang theo mình được thứ gì sau khi chia tay cuộc sống.

Chi bằng:

*“Vạn sự theo gió cuốn bay đi
Chẳng để lụy tâm một thứ gì
Nhân sinh vốn dĩ thường như mộng
Trắng tay, tay trắng đến rồi đi!...”*

(Vô Danh Cư Sĩ)

Theo NTDTV (Thái Bảo biên dịch)

THÔNG BÁO PHÁT HÀNH SÁCH

Ban Thế Đạo Hải Ngoại trân trọng thông báo quý HTĐM và thân hữu:

Vào tháng 6-2016 Ban Thế Đạo Hải Ngoại đã phát hành lần thứ nhất tại hải ngoại “Lời Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp năm 1948” Quyển 2.

Vào tháng 3-2017 Ban Thế Đạo Hải Ngoại đã phát hành lần thứ nhất tại hải ngoại “Lời Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp năm 1946-1947” Quyển 1.

Nay vào tháng 10-2021 Ban Thế Đạo Hải Ngoại sẽ phát hành “**Lời Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp Quyển 3 (năm 1949-1950)**” & “**Lời Thuyết đạo của Đức Hộ Pháp Quyển 4 (năm 1951)**” trong cùng một quyển sách theo chương trình in Kinh Sách của Ban Thế Đạo Hải Ngoại. Do đó Tập San Thế Đạo số 86 sẽ không được phát hành trong tháng 10-2021 này và sẽ được tiếp tục phát hành vào tháng 1-2022.

Trân trọng kính thông báo cùng quý HTĐM và thân hữu.

Trân trọng

Ban Thế Đạo Hải Ngoại